

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ P
TỈNH GIA LAI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 362/2020/QĐST-HNGĐ

P, ngày 27 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH GIA LAI

Căn cứ vào Điều 212, 213, 361 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ Phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 522/2020/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 8 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây;

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị Vương Thị Ánh H, sinh năm 1979 và anh Trịnh Xuân T, sinh năm 1979

Địa chỉ: Thôn 4, xã Biển H, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 19 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Vương Thị Ánh H và anh Trịnh Xuân T thống nhất thỏa thuận thuận tình ly hôn.

[3] Về con chung: Không có.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí Tòa án: Tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) chị Vương Thị Ánh H và anh Trịnh Xuân T tự nguyện chịu toàn bộ sung quỹ Nhà nước.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau :

***Về quan hệ hôn nhân:** Chị Vương Thị Ánh H và anh Trịnh Xuân T thống nhất thỏa thuận thuận tình ly hôn.

***Về con chung:** Không có

***Về tài sản chung và nợ chung:** Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

***Về các vấn đề khác :** Không.

2. Về lệ phí Tòa án: Tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng) chị Vương Thị Ánh H và anh Trịnh Xuân T tự nguyện chịu để sung quỹ Nhà nước nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000đ, theo biên lai số 0005357, ngày 12/8/2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. Chị H và anh T đã nộp đủ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
 - VKSND TP;
 - Các đương sự;
 - THADS (Để thi hành);
 - UBND xã Quảng V, huyện Quảng X, tỉnh Thanh Hóa
- (Số 33/2011, quyền số 01/2008, ngày 07/9/2011);
- Lưu.

Hoàng Văn Tiến